**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II NĂM HỌC 2021-2022**

**MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN 7 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | Sống và làm việc có kế hoạch | 1. Sống và làm việc có kế hoạch | **Nhận biết:**  -Biểu hiện của sống và làm việc có kế hoạch.  **Thông hiểu:**  - Trình bày được ý nghĩa của sống và làm việc có kế hoạch.  -Phân biệt những biểu hiện của sống và làm việc có kế hoạch với sống và làm việc thiếu kế hoạch.  **Vận dụng:**  -Rèn luyện để biết sống, làm việc có kế hoạch. | | **2** | **1** | **2\*\*** | **0** |
| **2** | Quyền được bảo vệ, chăm sóc và giáo dục của trẻ em Việt Nam. | 2. Quyền được bảo vệ, chăm sóc và giáo dục của trẻ em Việt Nam. | **Nhận biết:**  - Quyền cơ bản của trẻ em được quy định trong Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.  - Bổn phận của trẻ em trong gia đình, nhà trường và xã hội.  - Trách nhiệm của gia đình, Nhà nước và xã hội trong việc chăm sóc và giáo dục trẻ em.  **Thông hiểu:**  -Nhận biết được các hành vi vi phạm quyền trẻ em.  **Vận dụng:**  - Xử lí các tình huống cụ thể có liên quan đến quyền và bổn phận của trẻ em.  **Vận dụng cao:**  -Thực hiện tốt quyền và bổn phận của trẻ em; đồng thời biết nhắc nhở bạn bè cùng thực hiện | | **2** | **2** | **1\*\*\*** |
| **3** | Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên. | 3. Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên. | **Nhận biết:**  -Khái niệm môi trường, tài nguyên thiên nhiên.  - Các yếu tố của môi trường và tài nguyên thiên nhiên.  - Nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường.  - Qui dịnh của pháp luật trong việc bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên  **Thông hiểu:**  - Giải thích được trò của môi trường, tài nguyên thiên nhiên đối với con người.  - Trình bày được những biện pháp cần thiết để bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.  **Vận dụng:**  - Nhận biết được các hành vi vi phạm luật về bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên; biết báo cho những người có trách nhiệm biết để xử lí.  **Vận dụng cao:**  - Thực hiện các hành động, việc làm bảo vệ môi trường ở nhà, ở trường, ở nơi công cộng và biết nhắc nhở các bạn cùng thực hiện. | | **2** | **1** |
| **4** | Bảo vệ di sản văn hóa. | 4. Bảo vệ di sản văn hóa. | **Nhận biết**:  - Khái niệm di sản văn hóa.  - Một số di sản văn hóa của nước ta.  - Qui của pháp luật về bảo vệ di sản văn hóa.  **Thông hiểu:**  -Trình bày được ý nghĩa của di sản văn hóa.  - Phận biệt được hành vi, việc làm đúng và chưa đúng trong việc bảo vệ di sản văn hóa.  **Vận dụng:**  **- Nhận xét, đánh giá các hành vi vi phạm việc bảo vệ di sản văn hóa.**  **Vận dụng cao**  **-** Thực hiện được các hành động, việc làm góp phần bảo vệ di sản văn hóa. | | **1** | **1** |
| **Tổng** | | | |  | **7** | **5** | **2** | **1** |

.